

Số: 1468/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện
Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ về ban hành
Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 62-KL/TW
ngày 02/10/2023 của Bộ chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW
ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục
đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt
động của các đơn vị sự nghiệp công lập**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính
phủ về “ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số
62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-
NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp
tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt
động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;*

*Thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị “về việc
thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương
Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng
và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;*

*Thực hiện Kế hoạch số 181-KH/TU ngày 05/01/2024 của Ban thường vụ
Tỉnh ủy “thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về
thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung
ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất
lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;*

*Thực hiện Kế hoạch số 395-KH/BCSD ngày 12/9/2023 của Ban cán sự
đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Bộ Chính trị
về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương
Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ
thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Kế hoạch số 158-
KH/TU ngày 28/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1886/SNV-TCBC-
CCVC ngày 22/5/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HP, HT. 33

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuấn
Nguyễn Tấn Tuấn

CHƯƠNG TRÌNH

Hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

(Kèm theo Quyết định số 1468/QĐ/UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là Kết luận số 62-KL/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW), Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là Nghị quyết số 38/NQ-CP); Kế hoạch số 181-KH/TU ngày 05/01/2024 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là Kế hoạch số 181/KH-TU); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục quán triệt các chủ trương, yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW và Kết luận số 62-KL/TW; Nghị quyết số 38/NQ-CP, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan chức năng, đơn vị sự nghiệp công lập và nhân dân, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW và Kế hoạch số 181-KH/TU ngày 05/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm, giải pháp thực hiện nghiêm quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện, đồng bộ,

tạo chuyển biến tích cực trong việc đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập. Gắn việc sắp xếp tổ chức bộ máy của đơn vị sự nghiệp công lập với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm khuôn khổ pháp lý đầy đủ, đồng bộ, khả thi, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW gắn với các chủ trương của Đảng và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Yêu cầu

a) Bám sát Kết luận số 62-KL/TW để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 38/NQ-CP, Kế hoạch số 181/KH-TU và phần đầu đạt các chỉ tiêu cụ thể:

- Đến năm 2025:

+ Tiếp tục giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021, bảo đảm các đơn vị sự nghiệp công lập sau sắp xếp có tổ chức bộ máy phù hợp, cơ cấu đội ngũ cán bộ, viên chức gắn với vị trí việc làm, phương thức quản lý theo hướng tiên tiến, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - công nghệ; hiệu quả hoạt động được đánh giá dựa trên sản phẩm, kết quả công việc.

Các sở, ngành và địa phương đã đạt mục tiêu giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2015 - 2021 thì tiếp tục thực hiện việc sắp xếp để góp phần bảo đảm đến năm 2025 giảm tối thiểu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh là 20% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015.

Sau khi đạt được mục tiêu giảm tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2015 - 2025 thì tiếp tục rà soát, đẩy mạnh sắp xếp để thu gọn đầu mối, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu của Nghị quyết số 19-NQ/TW đặt ra đến năm 2030 theo yêu cầu tại Kết luận số 62-KL/TW.

+ Đối với biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước, thực hiện theo lộ trình tinh giản biên chế của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị.

+ Phần đầu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính.

+ Đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần.

+ Tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Đến năm 2030: Phần đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025; giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.

b) Phân công và có lộ trình cụ thể đối với việc thực hiện các nhiệm vụ.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý, đồng thời làm tốt công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao để tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện, đồng bộ hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương theo Nghị quyết số 19-NQ/TW và các chủ trương, quy định của Đảng, Quốc hội, Chính phủ.

2. Tiếp tục rà soát, khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ về hoàn thiện thể chế được giao tại Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Hoàn thiện pháp luật về quản lý tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập:

- Phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ tham gia ý kiến đối với: quy định về tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý, mối quan hệ giữa Hội đồng quản lý với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan quản lý cấp trên; quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực.

- Phối hợp tham gia ý kiến văn bản pháp luật chuyên ngành có quy định về cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực góp phần xây dựng văn bản pháp luật điều chỉnh chung đối với đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

- Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tham gia ý kiến hoàn thiện các quy định về trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng trường, Ban Giám hiệu trong quá trình rà soát, sửa đổi bổ sung Luật Giáo dục Đại học, để bảo đảm tính khả thi, giải quyết tốt mối quan hệ giữa Hội đồng trường và Ban Giám hiệu trong cơ sở giáo dục đại học.

b) Hoàn thiện pháp luật về quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ tham gia ý kiến trong việc: Sửa đổi, bổ sung thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với các chức danh nghề nghiệp viên chức theo ngành, lĩnh vực; hướng dẫn định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực.

- Xây dựng, phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm viên chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

c) Về hoàn thiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập:

- Phối hợp tham gia ý kiến trong việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực; ban hành hoặc rà soát sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) theo ngành, lĩnh vực làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công.

- Phối hợp tham gia ý kiến với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về phương thức đặt hàng đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm để đảm bảo đáp ứng nhu cầu thực tế, tính công bằng xã hội và bảo toàn vốn ngân sách nhà nước mà vẫn đảm bảo biên chế giáo viên của các địa phương.

- Phối hợp với Bộ Tài chính tham gia ý kiến trong việc: xây dựng, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, làm cơ sở để các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng Đề án tự chủ, báo cáo bộ, ngành, địa phương phê duyệt; hướng dẫn việc lập dự toán và cấp phát ngân sách nhà nước theo cơ chế đặt hàng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó hướng dẫn việc lập dự toán và cấp phát ngân sách nhà nước đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo số lượng học sinh, bảo đảm phù hợp với quy mô lớp học, làm cơ sở để thực hiện tự chủ một phần đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết hiệu quả, tránh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và thất thoát tài sản nhà nước.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc xây dựng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo hướng phù hợp với đặc thù của hoạt động khoa học và công nghệ.

- Phối hợp với Bộ Tài chính hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

a) Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc địa phương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công sau khi có hướng dẫn của bộ, ngành, địa phương.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập

- Nâng cao năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập trong quản lý, điều hành và thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại, đẩy mạnh tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; gắn quyền hạn với trách nhiệm, quyền lợi với hiệu quả công việc.

- Xây dựng phương án rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong của đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian; thực hiện đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị của đơn vị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế, bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội, của người dân.

4. Tiếp tục đẩy mạnh tự chủ, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

Chủ động rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 19-NQ/TW, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trong đó một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả hoặc không đáp ứng đủ tiêu chí, điều kiện thành lập.

Tiếp nhận các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành về địa phương quản lý để cơ cấu lại với các đơn vị sự nghiệp công lập cùng lĩnh vực trên địa bàn. Việc sắp xếp đối với một số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

+ Đối với trung tâm y tế đa chức năng cấp huyện, chuyển về Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý sau khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ Đối với các trường mầm non, phổ thông: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với

nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể; sắp xếp, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học; thu gọn các điểm trường, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của vùng, miền, địa phương.

+ Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Rà soát, sáp nhập trường trung cấp vào trường cao đẳng; giải thể các trường trung cấp, cao đẳng hoạt động không hiệu quả, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn cấp tỉnh theo hướng về cơ bản chỉ còn một đầu mối đào tạo nghề công lập sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

b) Về đẩy mạnh thực hiện tự chủ

- Phê duyệt Đề án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, trong đó cần xác định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân lực, cơ chế tài chính với lộ trình nâng cao mức độ tự chủ về tài chính phù hợp với lộ trình tính đủ giá dịch vụ theo quy định, tiến tới giao tự chủ hoàn toàn đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tạo điều kiện cho đơn vị sự nghiệp công lập phát triển ổn định, bền vững; đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, xác định rõ số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp tương ứng với mức độ tự chủ về tài chính của đơn vị.

+ Hoàn thành việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ bệnh viện và trường học) sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

+ Tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ.

- Phân đầu đến năm 2025, thực hiện tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên đối với trường đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (trường cao đẳng, trường trung cấp), bệnh viện, các cơ sở khám chữa bệnh (trừ các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực khám chữa bệnh đặc thù), tổ chức khoa học công nghệ công lập hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và các đơn vị sự nghiệp kinh tế khác (trừ đơn vị sự nghiệp công lập cơ bản, thiết yếu).

- Thực hiện tự chủ tài chính một phần đối với giáo dục mầm non và phổ thông trên cơ sở thực hiện cơ chế đặt hàng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; thực hiện theo cơ chế đặt hàng dịch vụ y tế dự phòng, thực hiện tự chủ tài chính dịch vụ khám, chữa bệnh đối với trung tâm y tế đa chức năng cấp huyện.

5. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công

Chủ động xây dựng kế hoạch, chính sách khuyến khích xã hội hóa, tạo điều kiện hỗ trợ cho các đơn vị ngoài công lập, nhà đầu tư tham gia, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế, bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn và theo hướng dẫn chuyên ngành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, quán triệt thực hiện nghiêm túc và quyết liệt hơn nữa về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để đạt được các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 19-NQ/TW.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kết luận số 62-KL/TW, Chương trình hành động được ban hành theo Nghị quyết số 38/NQ-CP, Kế hoạch số 181/KH-TU xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép việc thực hiện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đề án, dự án và các văn bản sở, ban, ngành và địa phương.

3. Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Phụ lục đính kèm.

4. Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Chương trình hành động. Sở Tài chính có trách nhiệm giúp UBND tỉnh hướng dẫn, triển khai các nội dung về tài chính, tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng tiến độ và quy định.

5. Trong quá trình thực hiện, phát sinh vướng mắc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phản hồi về Sở Nội vụ để hướng dẫn hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

(Đính kèm phụ lục)

PHỤ LỤC

BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH VÀ UBND CẤP HUYỆN
(Kèm theo Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình hoặc phê duyệt	Thời gian hoàn thành
1	Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định	Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Từ năm 2024 và khi có hướng dẫn của bộ, ngành liên quan
2	Quyết định ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật	Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Từ Năm 2024 và khi có hướng dẫn Bộ, ngành liên quan
3	Quyết định ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; Cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương	Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy II/2024 khi có hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan

4	Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh Kế hoạch, chính sách khuyến khích xã hội hóa, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn	Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2024 và các năm tiếp theo
5	Xây dựng, phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm viên chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện	Các sở, ngành và địa phương có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh, Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện	Từ Quý I/2024
6	Hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật khác có liên quan	Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Sở Tài chính	Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Năm 2024 và theo hướng dẫn của bộ, ngành liên quan./.